

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Tại thời điểm ngày 23/4/2025

Theo Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Kiên Long

- Tên cổ đông (Người cung cấp thông tin): Trần Thị Thu Hằng
- Số CMND/CCCD: , ngày cấp: , nơi cấp:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ:
- Số điện thoại: , email:
- Số lượng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long (cổ phiếu KLB) sở hữu tại ngày 23/4/2025:
310.662 cổ phần, tỷ lệ sở hữu: 0,09 % vốn điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.

7. Danh sách người có liên quan¹ của người cung cấp thông tin:

Stt	Tên/Họ và tên người có liên quan của cổ đông	Quốc tịch	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/ GPKD, ngày cấp, nơi cấp ²	Người đại diện theo pháp luật (Đối với cổ đông là tổ chức)	Mối quan hệ với cổ đông	Số cổ phiếu KLB sở hữu tại ngày 23/4/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KLB tại ngày 23/4/2025 (%)
1	Nguyễn Phú Vinh	Việt Nam			Chồng	0	0%
2	Nguyễn Nhật Nam	Việt Nam			Con trai	0	0%
3	Nguyễn Trần Nam Phương	Việt Nam			Con gái	0	0%
4	Trần Văn Quán	Việt Nam	Đã mất		Ông nội	0	0%

Stt	Tên/Họ và tên người có liên quan của cổ đông	Quốc tịch	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/ GPKD, ngày cấp, nơi cấp	Người đại diện theo pháp luật (Đối với cổ đông là tổ chức)	Mối quan hệ với cổ đông	Số cổ phiếu KLB sở hữu tại ngày 23/4/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KLB tại ngày 23/4/2025 (%)
5	Đặng Thị Kè	Việt Nam	Đã mất		Bà nội	0	0%
6	Bùi Xuân Bội	Việt Nam	Đã mất		Ông ngoại	0	0%
7	Trần Thị Quyền	Việt Nam	Đã mất		Bà ngoại	0	0%
8	Trần Văn Hải	Việt Nam			Cha ruột		
9	Bùi Thị Xoa	Việt Nam			Mẹ ruột	0	0%
10	Trần Thanh Tùng	Việt Nam			Em trai	0	0%
11	Nguyễn Thị Thùy Linh	Việt Nam			Em dâu	0	0%

Stt	Tên/Họ và tên người có liên quan của cổ đông	Quốc tịch	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/GPKD, ngày cấp, nơi cấp ²	Người đại diện theo pháp luật (Đối với cổ đông là tổ chức)	Mối quan hệ với cổ đông	Số cổ phiếu KLB sở hữu tại ngày 23/4/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KLB tại ngày 23/4/2025 (%)
12	Trần Ngọc Như An	Việt Nam			Cháu ruột	0	0%
13	Trần Thị Hoàn	Việt Nam			Cô ruột		
14	Trần Văn Dương	Việt Nam			Chú ruột	0	0%
15	Trần Thị Ngọc	Việt Nam			Cô ruột	0	0%
16	Trần Văn Oanh	Việt Nam			Chú ruột	0	0%

Stt	Tên/Họ và tên người có liên quan của cổ đông	Quốc tịch	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/ GPKD, ngày cấp, nơi cấp ²	Người đại diện theo pháp luật (Đối với cổ đông là tổ chức)	Mối quan hệ với cổ đông	Số cổ phiếu KLB sở hữu tại ngày 23/4/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KLB tại ngày 23/4/2025 (%)
17	Bùi Thị Mận	Việt Nam			Bác ruột	0	0%
18	Bùi Minh Sửu	Việt Nam			Bác ruột	0	0%
19	Bùi Thị Minh Hồng	Việt Nam			Bác ruột	0	0%
20	Bùi Thị Nhẫn	Việt Nam			Bác ruột	0	0%

Stt	Tên/Họ và tên người có liên quan của cổ đông	Quốc tịch	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/ GPKD, ngày cấp, nơi cấp	Người đại diện theo pháp luật (Đối với cổ đông là tổ chức)	Mối quan hệ với cổ đông	Số cổ phiếu KLB sở hữu tại ngày 23/4/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KLB tại ngày 23/4/2025 (%)
21	Nguyễn Đăng Doanh	Việt Nam			Bố chồng	0	0%
22	Nguyễn Thị San	Việt Nam			Mẹ chồng	0	0%
23	Nguyễn Thị Xuân Thu	Việt Nam			Chị chồng	0	0%
24	Nguyễn Thị Hương	Việt Nam			Em chồng	0	0%

Stt	Tên/Họ và tên người có liên quan của cổ đông	Quốc tịch	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/GPKD, ngày cấp, nơi cấp ²	Người đại diện theo pháp luật (Đối với cổ đông là tổ chức)	Mối quan hệ với cổ đông	Số cổ phiếu KLB sở hữu tại ngày 23/4/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KLB tại ngày 23/4/2025 (%)
25	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind		Số 47/UBCK-GPHĐKD Ngày cấp: 28/12/2006 Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Nguyễn Nam Hưng	Công ty tôi đang là cổ đông lớn	0	0%

(1) Người có liên quan theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024

(2) Số định danh cá nhân (đối với người có liên quan là cá nhân trong nước)/Hộ chiếu (đối với người có liên quan là cá nhân nước ngoài)/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của người có liên quan (đối với người có liên quan là tổ chức)

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp cho Ngân hàng TMCP Kiên Long.

NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))



Trần Thị Thu Hằng

¹ Việc cung cấp thông tin quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật các TCTD và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.